

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYÊN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/DS-ST  
Ngày 13/6/2024  
*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Hiệp

Bà Đào Đức Cẩm Tú.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Hoàng Bửu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên mở phiên tòa dân xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 196/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐST-DS ngày 10/05/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 92 ngày 27/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Quỹ tín dụng nhân dân T.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

+ **Người đại diện theo pháp luật:** Ông Hoàng Thanh L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ **Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:** Ông Thạch Văn M sinh năm 1966. (có mặt)

(Theo giấy uỷ quyền số 04 ngày 10/04/2022).

**Bị đơn:** Ông Lê Hoàng P, sinh năm 1962. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 06 năm 2021, trong suốt quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Thạch Văn M trình bày: Vào ngày 19/07/2011, ông Lê Hoàng P có ký kết hợp đồng tín dụng số 391/11/HĐTD ngày 18/07/2011 với Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P1, cụ thể: Số tiền vay: 50.000.000 đồng. Mục đích: nuôi tôm. Lãi suất theo HĐTD ban đầu: 2,0%/tháng lãi suất trong hạn. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay: 06 tháng, từ ngày 19/7/2011 đến 19/01/2012. Phương thức trả nợ: trả gốc và lãi một lần khi đến hạn. Để tạo lòng tin cho nhau, trong khi vay vốn ông Lê Hoàng P có giao cho Quỹ tín dụng nhân dân T giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: C 614022 đối với thửa số 176, tờ bản đồ số 13, có diện tích là 6.860 m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, do Ủy ban nhân dân huyện M cấp ngày 06/5/1994 cho hộ ông Lê Hoàng P để Quỹ tín dụng nhân dân T giữ làm tin.

Từ khi vay vốn, ông Lê Hoàng P chưa thanh toán tiền lãi và vốn cho Q tín dụng nhân dân Thanh Phú nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán lãi và vốn gốc theo thỏa thuận quy định của Hợp đồng tín dụng nêu trên. Cụ thể là: Kể từ vay vốn, ông Lê Hoàng P đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vốn và lãi nên còn nợ tiền tổng cộng là: 282.583.333 đồng. Trong đó vốn là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19/7/2011 đến ngày 13/6/2024 gồm lãi trong hạn là 6.133.333 đồng, lãi quá hạn là 226.450.000 đồng.

Do ông Lê Hoàng P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và trả lãi theo thỏa thuận nên Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P1 yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Lê Hoàng P phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền vay còn nợ là: tổng cộng là: 282.583.333 đồng. Trong đó vốn là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19/7/2011 đến ngày 13/6/2024 gồm lãi trong hạn là 6.133.333 đồng, lãi quá hạn là 226.450.000 đồng. Đề nghị toà án giải quyết buộc Ông Lê Hoàng P phải tiếp tục chịu lãi xuất phát sinh theo hợp đồng đã ký kết với Q tín dụng nhân dân Thanh P1 cho đến khi thanh toán hết số nợ vay. Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nguyên đơn không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Ông Lê Hoàng P đã được toà án thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ theo quy định của pháp luật ông Lê Hoàng P không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi Tòa án. Theo thủ tục tố tụng, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, triệu tập hợp lệ bị đơn để tham gia nhưng ông Lê Hoàng P vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không có lý do. Tòa án đã thông báo kết quả công khai chứng cứ cho ông Lê Hoàng P biết nhưng ông Lê

Hoàng P vẫn vắng mặt không có lý do nên không có không có văn bản trình bày ý kiến đối với đối với chứng cứ đã công khai. Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Kể từ khi thụ lý đến thời điểm nghị án tại phiên tòa, Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự khi tham gia tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền vốn và lãi còn nợ mà bị đơn đã vay của nguyên đơn.

Do các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau để giải quyết tranh chấp nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong vụ án này, nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh Phú yêu cầu giải quyết thu hồi nợ do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số: 391/11/HĐTD ngày 18/7/2011 đối với bị đơn ông Lê Hoàng P. Quan hệ pháp luật nêu trên được pháp luật điều chỉnh tại Điều 299, Điều 320 Điều 463 Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

- Xét hợp đồng tín dụng được hai bên xác lập trên tinh thần tự nguyện, có lập thành văn bản bằng Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số: 391/11/HĐTD ngày 18/07/2011, trong đó thể hiện rõ về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất vay, thời hạn thanh toán vốn lãi, quyền và nghĩa vụ của các bên đúng như lời trình bày của các bên và phù hợp với quy định tại Điều 398 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về hình thức và nội dung của hợp đồng. Cụ thể là ngày 19/7/2011, ông Lê Hoàng P có vay số tiền: 50.000.000 đồng. Mục đích: nuôi tôm. Lãi suất theo HĐTD ban đầu: 2,0%/tháng lãi suất trong hạn. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay: 06 tháng, từ ngày 19/7/2011 đến 19/01/2012. Phương thức trả nợ: trả gốc và lãi một lần khi đến hạn. Vì vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn đang tồn tại quan hệ Hợp đồng tín dụng hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, phía nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú phát vay đủ số tiền vốn vay cho phía bị đơn ông Lê Hoàng P theo thỏa thuận của hợp đồng. Bị đơn ông Lê Hoàng P cũng đã nhận đủ số tiền vay như đã thỏa thuận. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng và giấy nhận nhận nợ của bị đơn đã ký mà phía nguyên đơn đã cung cấp có trong hồ sơ vụ án, phía bị đơn không có ý kiến phản đối, Hội đồng xét xử khẳng định lời trình bày của nguyên đơn là sự thật, được quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Cụ thể là, bị đơn Ông Lê Hoàng P có vay của phía nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú số tiền vốn 50.000.000 đồng. Trong quá trình vay vốn, phía bị đơn chưa thanh toán tiền vốn và lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân T nên còn nợ số tiền tổng cộng là: 282.583.333 đồng. Trong đó vốn là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19/7/2011 đến ngày 13/6/2024 gồm lãi trong hạn là 6.133.333 đồng, lãi quá hạn là 226.450.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp là do phía bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo quy định tại Điều 7 của Hợp đồng tín dụng số: 391/11/HĐTD ngày 18/07/2011 mà hai bên đã ký kết với nhau, nên phía bị đơn đã có lỗi và vi phạm hợp đồng nên phải chịu hậu quả về hành vi vi phạm của mình.

Từ những phân tích nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú, về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Lê Hoàng P có nghĩa vụ trả số tiền nợ từ việc vay vốn cho Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú tổng cộng là: 282.583.333 đồng. Trong đó vốn là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19/7/2011 đến ngày 13/6/2024 gồm lãi trong hạn là 6.133.333 đồng, lãi quá hạn là 226.450.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cụ thể là:  $282.583.333 \text{ đồng} \times 5\% = 14.129.166 \text{ đồng}$ .

[5] Về chi phí tố tụng là: 750.000 đồng do nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú tạm nộp. Nguyên đơn tự nguyện chịu và đã nộp xong nên không đặc ra xem xét giải quyết.

Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã nêu là có căn cứ phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát đã nêu.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điểm b khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Điểm c khoản 1 Điều 92, khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147; Điều 157, Điều 158, Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 299, khoản 7 Điều 323, Điều 325, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV;

#### ***Tuyên xử:***

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú.

- Buộc ông Lê Hoàng P có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân T tiền vay còn nợ 282.583.333 đồng, trong đó tiền vốn vay là 50.000.000 đồng và lãi phát sinh đến ngày 13/6/2024 là 233.583.333 đồng.

Kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2024, ông Lê Hoàng P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 391/11/HĐTD ngày 18/07/2011 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Hoàng P phải chịu là 14.129.166 đồng.

Nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Q tín dụng nhân dân Thanh Phú số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.528.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0010209 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Toàn**